

UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2252 /SNV-CTTN

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 10 năm 2014

V/v thống kê đối tượng tham gia  
thanh niên xung phong địa phương,  
cơ sở ở miền Nam tham gia kháng  
chiến giai đoạn 1965 – 1975.

Kính gửi: Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh.

Căn cứ Công văn số 3913/BNV-CTTN ngày 24/9/2014 của Bộ Nội vụ về việc thống kê đối tượng tham gia TNXP địa phương, cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 4895/UBND-VX ngày 08/10/2014 triển khai thực hiện Công văn số 3913/BNV-CTTN nêu trên;

Sở Nội vụ đề nghị Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh phối hợp, thống kê đối tượng tham gia thanh niên xung phong địa phương, cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975 (theo mẫu danh sách đính kèm Công văn này), đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

1. Tham gia thanh niên xung phong địa phương, cơ sở theo chủ trương của Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng lần thứ nhất ngày 26/3/1965.

2. Tham gia tổ chức thanh niên xung phong địa phương, cơ sở được Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng hoặc chính quyền nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã quyết định thành lập.

3. Khi tham gia thanh niên xung phong địa phương, cơ sở đang ở độ tuổi thanh niên (từ 16 tuổi trở lên). Trường hợp dưới 16 tuổi, nhưng có sức khỏe tốt, tình nguyện gia nhập thanh niên xung phong địa phương, cơ sở và được các đơn vị thanh niên xung phong địa phương, cơ sở chấp thuận nhưng không được dưới 14 tuổi.

4. Được biên chế vào trong một các tổ chức sau:

a) Trung đoàn hoặc tiểu đoàn thanh niên xung phong ở cấp tỉnh;

b) Tiểu đoàn hoặc đại đội thanh niên xung phong ở cấp huyện;

c) Đại đội hoặc trung đội thanh niên xung phong ở cấp xã;

d) Trung đội, tiểu đội hoặc phân đội thanh niên xung phong ở xã, ấp.

5. Có thời gian hoạt động tại xã, ấp từ tháng 3/1965 đến tháng 4/1975.

6. Khi tham gia thanh niên xung phong địa phương, cơ sở được phân công thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Trực tiếp tải thương, tiếp đạn phục vụ lực lượng vũ trang, chính quy, và lực lượng vũ trang địa phương;

b) Trực tiếp chuyển lương thực, thực phẩm, thuốc men, tài liệu từ vùng bị địch chiếm đóng ra căn cứ và ngược lại;

c) Lập ấp, xã chiến đấu, tham gia xây dựng chiến hào, phá hoại giao thông của địch; vận chuyển vũ khí chiến lược từ miền Bắc chi viện cho miền Nam;

d) Tham gia phục vụ chiến đấu, chiến đấu hoặc trực tiếp chiến đấu khi có yêu cầu của cấp trên.

7. Thời gian thực tế tham gia thanh niên xung phong địa phương, cơ sở là thời gian tham gia kháng chiến được tính kể từ ngày thanh niên gia nhập các đơn vị thanh niên xung phong địa phương, cơ sở đến ngày hoàn thành nhiệm vụ. Trường hợp thanh niên xung phong có thời gian tham gia kháng chiến không liên tục, thì thời gian công tác là tổng thời gian thực tế của các lần cấp có thẩm quyền huy động tham gia kháng chiến.

Trường hợp có tháng lễ thì đủ 06 tháng trở lên được tính tròn 01 năm, dưới 06 tháng được tính nửa (1/2) năm và trường hợp thanh niên xung phong địa phương, cơ sở có thời gian hoạt động không liên tục thì được tính cộng dồn thời gian thực tế của các lần tập trung tham gia hoạt động.

8. Tình trạng hiện nay của thanh niên xung phong địa phương, cơ sở ở miền Nam (còn sống, đã chết trong kháng chiến, đã chết sau năm 1975).

Sở Nội vụ đề nghị Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh phối hợp, thống kê đối tượng tham gia thanh niên xung phong địa phương, cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975 và gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 10/11/2014** (đồng thời gửi qua địa chỉ email: [ngocthanh@ninhthuan.gov.vn](mailto:ngocthanh@ninhthuan.gov.vn)) để tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định./.

Nơi nhận: *Heun*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Website Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CTTN.



Kiều Văn Bê

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2014

**DANH SÁCH**

Thanh niên xung phong địa phương, cơ sở ở miền Nam giai đoạn 1965 - 1975  
(Kèm theo Công văn số 225.2.../SNV-CTTN ngày.../10/2014 của Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên TNXP địa phương, cơ sở	Ngày, tháng, năm sinh		Đơn vị hành chính	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Cơ quan, đơn vị huy động tham gia TNXP địa phương, cơ sở	Tuổi khi tham gia TNXP địa phương, cơ sở	Tên đơn vị TNXP (Phiên hiệu)	Địa bàn hoạt động	Thời gian, niên hạn phục vụ	Tình trạng của TNXP			Ghi chú
		Nam	Nữ									Còn sống	Đã chết trong kháng chiến	Đã chết sau năm 1975	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I				Huyện.....											
1	Nguyễn Văn A			Xã...											
2	Nguyễn Văn B			Xã...											
...															
n															
II				Huyện.....											
n+1	Nguyễn Văn D			Xã ...											
...															
n+...															
	<b>Tổng:</b>														

Danh sách này có ... người

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

TH/